TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày 30-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Phương 2. Bà Lê Thị Trang

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 16/8/2021, đối với bị cáo;

Nguyễn Đình V sinh năm 1968; nơi sinh và cư trú: Thôn L, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Th (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); vợ: Phạm Thị H sinh năm 1975; con có 2 con: Lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2002; tiền sự: Không; tiền án: 01, tại bản án số 55/2013/HSST ngày 22/7/2013, bị Tòa án nhân nhân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy" chấp hành xong ngày 16/8/2019; nhân thân: Án tích tại bản án số 92/1997/HSST bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 5 năm tù về tội "Lưu hành tiền giả"; tại bản án số 85/2005/HSPT ngày 29/8/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 6 năm tù về tội "Lưu hành tiền giả" đã được xóa; bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021; tạm giam từ ngày 05/3/2021, hiện đang tạm giam nhà tạm giữa Công an huyện Quảng Xương (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Anh Lê Văn Th, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện X, tỉnh H.

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện X, tỉnh H.

- Anh Lê Thế S, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố 1, thị trấn P, huyện X, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 23/02/2021, Nguyễn Đình V sinh năm 1968 ở thôn L, xã L, huyện X, tỉnh H đón xe buýt đi đến khu vực cầu Bố, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Vinh mua dược 05 gói Heroine với giá 800.000đ của một người đàn ông không quen biết (không biết tên và địa chỉ) rồi đem về nhà, V lấy 01 gói sử dụng còn lại 04 gói V bỏ vào túi ni lông màu trắng, miệng túi viền màu đỏ, kích thước (4x6,5) cm rồi dùng băng dính, dính vào tấm vải phủ che ti vi tại phòng khách để có người mua thì bán.

Sáng ngày 24/02/2021, V lấy một gói ra sử dụng hết, đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày thì Lê Thế S chở Lê Văn T đến nhà V, S đứng ngoài cổng còn T vào nhà V hỏi mua 01 gói Heroine giá 200.000đ, V đồng ý bán cho T. T đưa cho V tờ 500.000đ, V cầm tiền bỏ vào túi quần trái đang mặc rồi lại chỗ ti vi ở phòng khách lấy 01 gói Heroine, sau đó lại chỗ quầy bán trái cây của vợ là Phạm Thị H trước cửa phòng khách lấy 300.000đ (lúc này H không có nhà), rồi quay ra đưa cho T 01 gói Heroine và tiền thừa 300.000đ. T cầm 01 gói Heroine và tiền thừa cất vào túi quần đang mặc thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm 01 gói giấy màu hồng, kích thước khoảng (2x1) cm trong túi quần bên trái của T đang mặc, được ký hiệu M1; thu giữ 300.000đ bên túi phải của thêm; thu giữ túi quần của bên trái của V số tiền 520.000đ.

Khám xét nơi ở của V thu giữ: 01 túi ni long màu trắng, miệng túi viền màu đỏ, kích thước (4x6,5) cm, bên trong đựng 01 gói giấy màu vàng-xanh nhạt, kích thước khoảng (1x2) cm, trong gói giấy chứa chất bộ màu trắng ở mảnh vải che ti vi, ký hiệu M2.

Quá trình điều tra vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, Nguyễn Đình V còn khai là bán cho Lê Văn T sinh năm 1986 ở thôn 3, xã T, huyện X 01 gói Heroine lấy 200.000đ tại nhà V.

Tại bản kết luận giám định số 905/PC09, ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,059g (không phẩy không năm chín gam) loại Heroine.

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,132g (không phẩy một ba hai gam) loại Heroine.

Lê Văn T và Lê Văn Th là những đối tượng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Quảng Xương xử phạt hành chính.

Người bán ma túy cho V do không biết tên tuổi, địa chỉ cơ quan điều tra không xác minh xử lý được.

Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 320.000đ cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị H và cho Lê Văn T 300.000đ.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 57/CTr-VKSQX, ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Đình V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt Nguyễn Đình V từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/02/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 0,156 g Heroine còn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của Vinh do phạm tội mà có; truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ thu lời bất chính của Nguyễn Đình V do bán ma túy cho Lê Văn Th trước đó.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận tội và không tranh luận, bị cáo đã biết mình sai trái với pháp luật xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo vào khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 24 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Đình V đã bán cho Lê Văn T 01 gói Heroine có khối lượng là 0,059 gam với số tiền là 200.000đ tại nhà của mình thì bị bắt quả tang. Khám xét nơi ở của V đã thu giữ được 0,132 gam Heroine ở mảnh vải che ti vi phòng khách, số ma túy này V cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Văn V bị bắt và thu giữ là 0,191g (không phẩy một chín một gam) loại Heroine.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, Nguyễn Đình V đã bán cho Lê Văn Th 01 (lần), 01 gói Heroine với số tiền là 200.000đ.

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vụ án thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây tác hại nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Động cơ và mục đích của các bị cáo: Muốn có tiền để sử dụng ma túy.

Về tình tiết tăng nặng và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án vì bị Tòa án nhân nhân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy" chấp hành xong ngày 16/8/2019 nên có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; nhân thân: Án tích tại bản án số 92/1997/HSST bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 5 năm tù về tội "Lưu hành tiền giả"; tại bản án số 85/2005/HSPT ngày 29/8/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 6 năm tù về tội "Lưu hành tiền giả" đã được xóa.

Về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; năm 1988 bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự tại Phú Quốc cho đến năm 1995, nên bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt tù bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành người tốt.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Lê Văn T và Lê Văn Th là những đối tượng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Quảng Xương xử phạt hành chính, nên HĐXX không xem xét.

Người bán ma túy cho V do V không biết tên tuổi và địa chỉ do đó cơ quan điều tra không xác minh xử lý được, nên HĐXX không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng Cơ quan quan điều tra đã thu giữ xử lý như sau:

Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,047g (không phẩy không bốn bảy gam) chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1; 0,109g (không phảy một không chín gam) chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Trần Đức Thanh, Lưu Bình Nguyễn, Nguyễn Trường Giang và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền do Nguyễn Đình V bán ma túy cho Lê Văn T mà có.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/7/2021 và biên lai thu tiền số: AA/2010/008631 ngày 28/7/2021.

Cần phải truy thu của Nguyễn Đình V số tiền bán ma túy là 200.000đ cho Lê Văn Th mà có, nộp ngân sách nhà nước.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ, Cơ quan điều tra đã xử lý thì HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Đình V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đình V 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 24 tháng 02 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,047g (không phẩy không bốn bảy gam) chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1; 0,109g (không phảy một không chín gam) chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Trần Đức Thanh, Lưu Bình Nguyễn, Nguyễn Trường Giang và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/7/2021 và biên lai thu tiền số: AA/2010/008631 ngày 28/7/2021.

Truy thu từ Nguyễn Đình V số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) bán ma túy cho Lê Văn Th mà có, nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Nguyễn Đình V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30 tháng 8 năm 2021).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- UBND xã L, h X;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đại Long